



AGRISECO RESEARCH

BÁO CÁO PHÂN TÍCH TRÁI PHIẾU AGRIBANK



Kính gửi Quý nhà đầu tư,

Trái phiếu doanh nghiệp là tài sản tài chính tạo ra dòng thu nhập ổn định và có lợi tức đầu tư thường cao so với kênh tiền gửi tiết kiệm. Lợi nhuận từ việc đầu tư trái phiếu ngoài từ việc nắm giữ để hưởng lợi tức định kỳ, còn đến từ giao dịch trái phiếu để hưởng chênh lệch giá. Thị trường vốn nói chung và trái phiếu doanh nghiệp nói riêng đang được đẩy mạnh phát triển theo chủ trương của Chính phủ để trở thành kênh huy động vốn hiệu quả cho nền kinh tế. Agriseco Research kính gửi Quý khách báo cáo phân tích cơ hội đầu tư các mã trái phiếu Agribank đang được giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Kính chúc Quý khách đầu tư hiệu quả !

I. THÔNG TIN TRÁI PHIẾU

THÔNG TIN	VBA121033	VBA122001
Tổ chức phát hành	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank)	
Tên trái phiếu	Trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2021	Trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2022
Loại trái phiếu	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được đảm bảo bằng tài sản, thỏa mãn các điều kiện được tính vào vốn cấp 2 theo quy định hiện hành của pháp luật.	
Giá đóng cửa (24/10/2023)	930.000 VNĐ	99.000 VNĐ
Mệnh giá	1.000.000 VNĐ	100.000 VNĐ
Tổng số lượng	2.000.000	100.000.000
Tổng giá trị Trái phiếu chào bán theo mệnh giá	2.000 tỷ đồng	10.000 tỷ đồng
Ngày đáo hạn	31/12/2028	30/12/2030
Lãi suất	Lãi suất thả nổi được xác định theo công thức sau: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu* + Biên độ Trong đó, biên độ được xác định cụ thể như sau: 5 năm đầu tiên là 1,0%/năm. - Từ năm thứ 6 là 1,2%/năm.	Lãi suất thả nổi được xác định theo công thức sau: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu* + Biên độ Trong đó, biên độ được xác định cụ thể như sau: 5 năm đầu tiên là 1,6%/năm. - Từ năm thứ 6 là 3,1%/năm.
Kỳ hạn trả lãi	06 tháng/lần	01 năm/lần

Nguồn: Bản cáo bạch phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2021 và 2022 của Agribank

(*) Lãi suất tham chiếu: là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng (BIDV, Vietinbank, Agribank và Vietcombank)

II. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

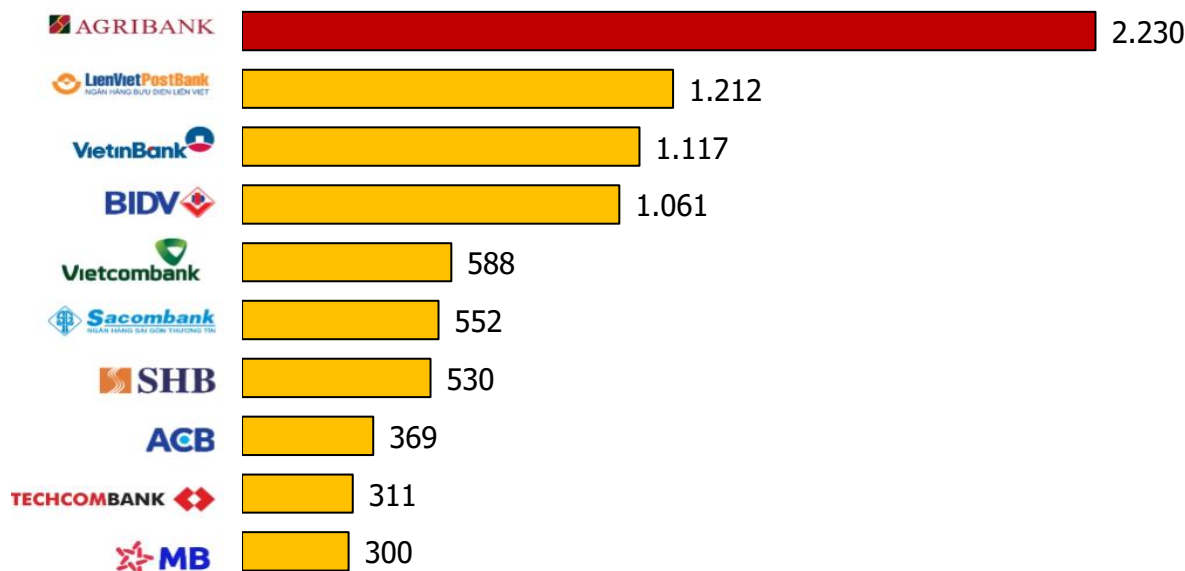


AGRIBANK

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) được thành lập từ năm 1988, thuộc nhóm 10 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam và là ngân hàng thương mại duy nhất do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Trong 35 năm xây dựng và phát triển, Agribank đóng vai trò là một trong những Ngân hàng Thương mại hàng đầu Việt Nam, chủ lực đầu tư phát triển “Tam nông”, đi đầu thực hiện chính sách tiền tệ, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, hỗ trợ tăng trưởng và bảo đảm an sinh xã hội.

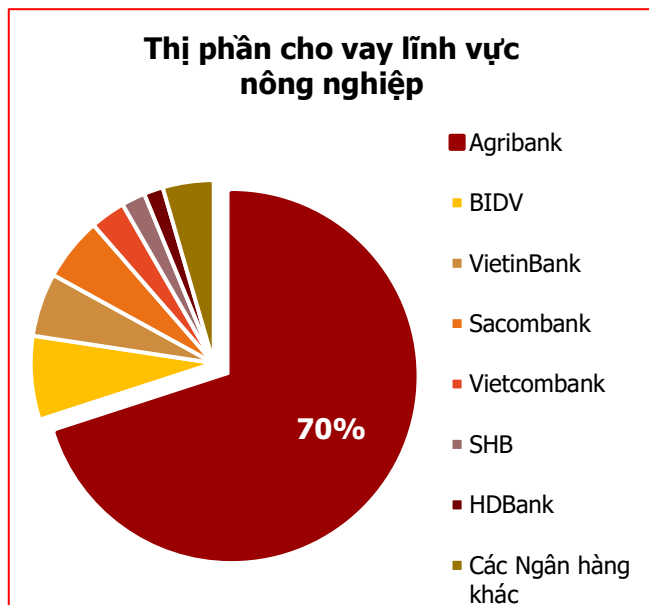
- ❖ **Agribank có quy mô và mạng lưới hoạt động lớn nhất hệ thống các tổ chức tín dụng Việt Nam** với 2.400 chi nhánh, phòng giao dịch có mặt khắp mọi vùng, miền, huyện đảo; gần 40.000 cán bộ, người lao động. Mạng lưới chi nhánh trải dài và rộng cho phép Agribank cung cấp các sản phẩm tới mọi đối tượng khách hàng, tại mọi vùng, miền kể cả vùng sâu, vùng xa. Thời điểm 30/6/2023, tổng tài sản của Agribank đạt 1,9 triệu tỷ đồng; với tệp 21 triệu khách hàng sử dụng dịch vụ, cung ứng hơn 1,4 triệu tỷ đồng nguồn vốn cho nền kinh tế.

Top 10 ngân hàng có mạng lưới CN/PGD lớn nhất



Nguồn: BCTC các ngân hàng, Agriseco tổng hợp

❖ **Đóng vai trò chủ đạo, chủ lực trên thị trường tài chính nông thôn.** Agribank chiếm thị phần khoảng 70% cho vay nông nghiệp, nông thôn với dư nợ đạt gần 1 triệu tỷ đồng. Với những đóng góp quan trọng trong sự nghiệp phát triển "tam nông" và công cuộc xây dựng đất nước, Agribank đã được trao tặng nhiều cao quý như danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới, Huân chương Độc lập hạng Nhì, Huân chương Lao động hạng Nhất, Cờ thi đua, Bằng khen; là Thương hiệu Quốc gia, Ngân hàng vì cộng đồng.



❖ **Giá trị thương hiệu đứng đầu trong số các tổ chức tín dụng tại Việt Nam.** Năm 2022, Công ty tư vấn định giá thương hiệu hàng đầu thế giới Brand Finance đã công bố xếp hạng 500 thương hiệu ngân hàng lớn nhất thế giới. Trong đó Agribank xếp hạng 157, tăng 16 bậc so với năm 2021. Theo Brand Finance, Agribank vẫn tiếp tục đà tăng trưởng ổn định với giá trị thương hiệu định giá 1.412 tỷ USD và tăng trưởng 22%, duy trì vị trí thương hiệu ngân hàng giá trị nhất Việt Nam với chỉ số Sức mạnh thương hiệu 75,4 và xếp hạng AA+.

STT	Ngân hàng		Xếp hạng 2022	Thay đổi so với 2021
1	 AGRIBANK	Agribank	157	 16
2	 Vietcombank	Vietcombank	162	 18
3	 VietinBank	VietinBank	184	 32
4	 TECHCOMBANK 	Techcombank	196	 74
5	 VPBank	VP Bank	205	 38
6	 BIDV 	BIDV	212	 34
7	 MB	MBBank	247	 127
8	 ACB	ACB	311	 86
9	 Sacombank	Sacombank	370	 22
10	 HDBank 	HD Bank	430	-
11	 SHB	SHB	456	-

Nguồn: Brand Finance, Agriseco tổng hợp

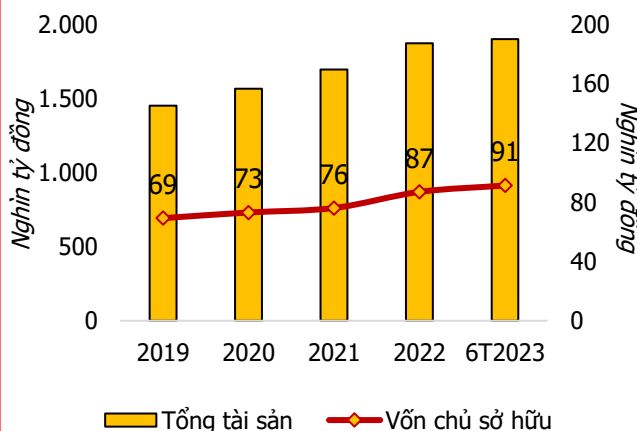
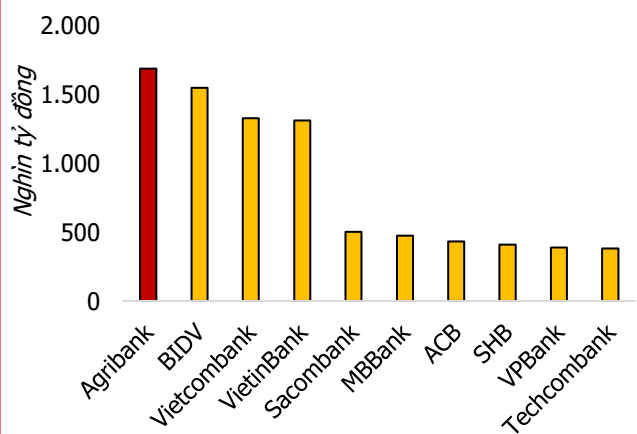
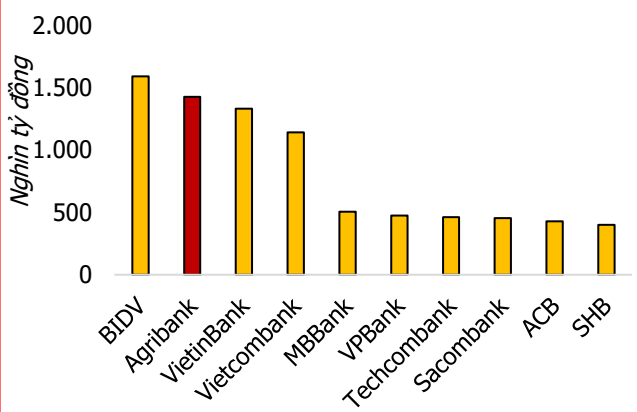
III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Huy động tiền gửi và tín dụng

Trong nhiều năm qua, Agribank duy trì tốc độ tăng trưởng tài sản, nguồn vốn bền vững với tốc độ tăng trưởng bình quân 10%/năm. Thời điểm 30/6/2023, tổng tài sản của Agribank đạt 1,9 triệu tỷ đồng, vốn chủ sở hữu đạt 91,3 nghìn tỷ đồng, trong đó:

❖ **Quy mô huy động tiền gửi lớn nhất hệ thống:** Với mạng lưới rộng lớn, Agribank luôn đứng đầu bảng về các ngân hàng có nguồn huy động vốn lớn nhất hệ thống với số dư tiền gửi tới 30/6/2023 đạt 1,7 triệu tỷ đồng. Cơ cấu tiền gửi có tính bền vững với tiền gửi chủ yếu từ dân cư. Hiện nay, Agribank có tới 18 triệu khách gửi tiền, trong đó lượng món tiền gửi dưới 50 triệu đồng chiếm khoảng 60%.

❖ **Quy mô tín dụng đứng thứ hai toàn ngành:** Xét về dư nợ tăng trưởng tín dụng và quy mô tổng tài sản, Agribank đứng thứ hai toàn hệ thống. Cuối năm 2022, Agribank có dư nợ cho vay nền kinh tế trên 1,44 triệu tỷ đồng. Agribank cũng được các tổ chức quốc tế và các bộ, ban ngành lựa chọn là ngân hàng phục vụ cho hơn 170 dự án với tổng số tiền trên 8,5 tỷ USD. Mặc dù có thị phần huy động vốn lớn nhất nhưng thị phần dư nợ tín dụng chỉ đứng thứ 2 do nhiều năm qua Agribank không thể tăng vốn, dẫn đến phải tăng trưởng tín dụng hạn chế. Hiện nay, Agribank là ngân hàng 100% vốn nhà nước, do vậy việc tăng vốn hoàn toàn phụ thuộc vào nguồn ngân sách trong khi các ngân hàng thương mại khác thuận lợi tăng vốn từ cổ phần hóa.

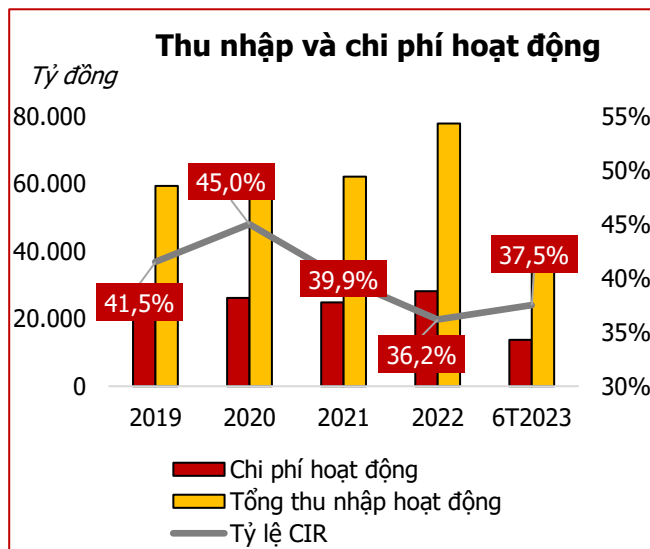
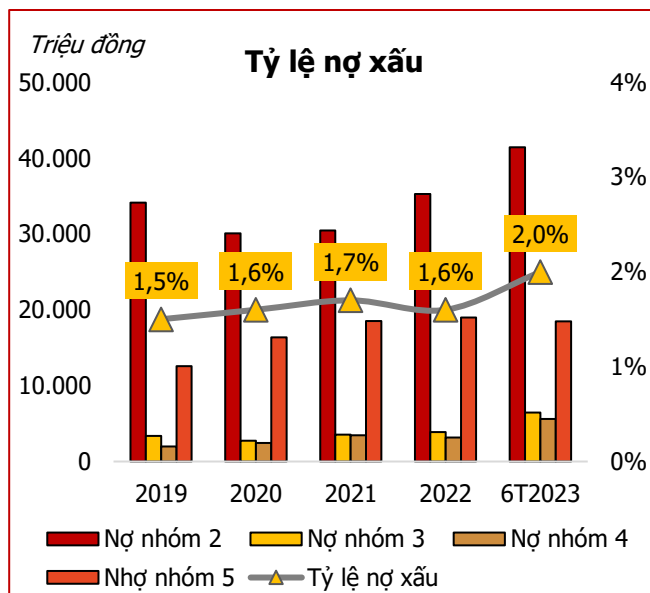
Tổng tài sản và vốn chủ sở hữu

Top 10 Ngân hàng quy mô tiền gửi lớn nhất

Top 10 Ngân hàng quy mô cho vay lớn nhất


Nguồn: BCTC các ngân hàng

❖ **Chất lượng tín dụng được kiểm soát tốt.** Trong điều kiện kinh tế khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, tỷ lệ nợ xấu bình quân toàn ngành ngân hàng năm 2022 ở mức 1,92% và có xu hướng tăng. Tuy vậy, chất lượng tín dụng tại Agribank được kiểm soát chặt chẽ, nợ xấu chiếm tỷ lệ 1,64%/tổng dư nợ. Hiện toàn bộ nợ xấu của Agribank đã được ngân hàng trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ theo quy định. Trong đó trong 6 tháng đầu năm 2023, Agribank đã trích lập dự phòng rủi ro 8.873 tỷ đồng, nâng tổng nguồn dự phòng hiện có lên 37.457 tỷ đồng, tỷ lệ bao phủ nợ xấu đạt 122,7%, cải thiện đáng kể so với cùng kỳ.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh

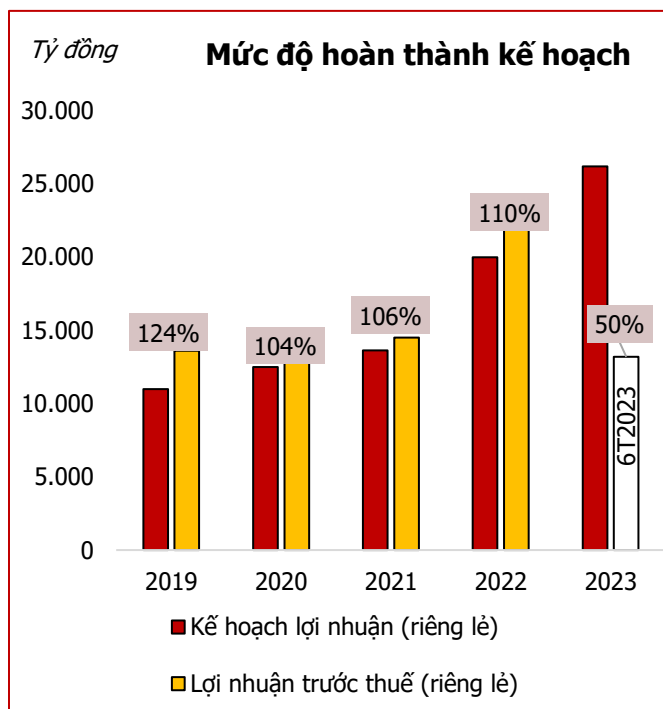
Thu nhập từ lãi thuần chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu thu nhập của Agribank. Chỉ trong 5 năm gần đây, lợi nhuận của Agribank đã tăng gấp 3 lần và liên tục nằm trong nhóm 10 doanh nghiệp nộp thuế hàng đầu Việt Nam.



Nguồn: BCTC Agribank

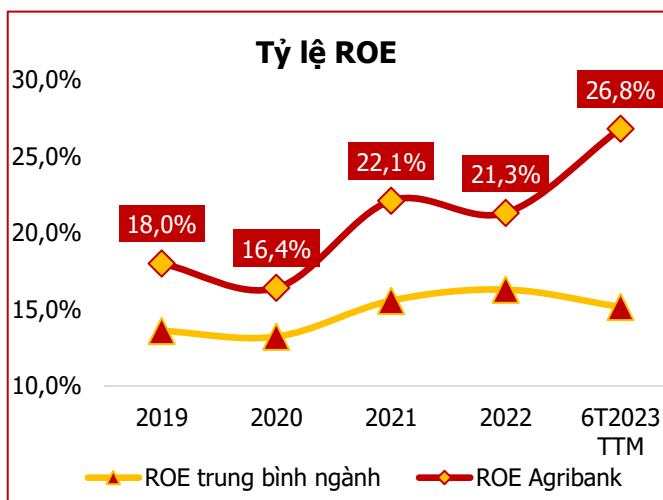
❖ **Thu nhập hoạt động tăng liên tục, chi phí được kiểm soát tốt.** Tổng thu nhập hoạt động của Agribank giai đoạn 2019-2022 duy trì tăng trưởng ổn định với tốc độ bình quân khoảng gần 10%/năm. Kết quả năm 2022 đạt 77,9 nghìn tỷ đồng, cao nhất toàn hệ thống. Bên cạnh điểm sáng từ doanh thu hoạt động, chi phí hoạt động được kiểm soát tốt và xu hướng giảm dần hàng năm. Tỷ lệ chi phí / thu nhập hoạt động (CIR) giảm còn 36% năm 2022 so với mức 41% của năm 2019. Điều này giúp cho lợi nhuận hoạt động giai đoạn 2019-2022 tăng trưởng bình quân tới gần 13%/năm. Trong nửa đầu năm 2023, tổng chi phí hoạt động của Agribank giảm 8,5% (giảm 1.222 tỷ đồng), là ngân hàng duy nhất giảm chi phí hoạt động trong nhóm 4 NHTM Nhà nước, giúp tỷ lệ CIR tiếp tục giảm thấp hơn 1,56% so với cùng kỳ năm 2022.

❖ **Lợi nhuận trước thuế cán mốc 1 tỷ USD, liên tục hoàn thành vượt kế hoạch.** Giai đoạn 2019 – 2022, trong bối cảnh khó khăn do đại dịch và suy thoái kinh tế trên thế giới cũng như tăng trưởng kinh tế không khả quan, Agribank đạt mức tăng trưởng lợi nhuận bình quân 17%/năm, hoàn thành 110% tổng kế hoạch lợi nhuận của cả giai đoạn. Nhờ các nỗ lực tiết giảm chi phí hoạt động để hỗ trợ khách hàng và nâng cao năng lực tài chính, kết quả kinh doanh, Agribank đạt mốc lợi nhuận khoảng 1 tỷ USD năm 2022, cao nhất trong lịch sử, tạo tiền đề tăng vốn điều lệ từ lợi nhuận để lại sau thuế. Kết quả thực hiện tới 30/6/2023, LNTT theo BCTC riêng lẻ của Agribank đạt khoảng 13.200 tỷ đồng, bám sát kế hoạch đã đề ra với mức độ hoàn thành 50%.



Nguồn: BCTC Agribank, BCTN Agribank

❖ **Hệ số sinh lời trên vốn chủ sở hữu đang được cải thiện tốt.** Agribank thường xuyên là ngân hàng có hiệu quả sinh lời trên vốn chủ sở hữu nằm trong nhóm dẫn đầu ngành. Từ năm 2021, ROE của Agribank đã luôn duy trì trên mức 20%, trong đó lũy kế 4 quý gần đây đạt 27%, cao thứ 2 trong nhóm 4 NHTM Nhà nước trong bối cảnh ROE toàn ngành ngân hàng sụt giảm chỉ còn đạt 15%.



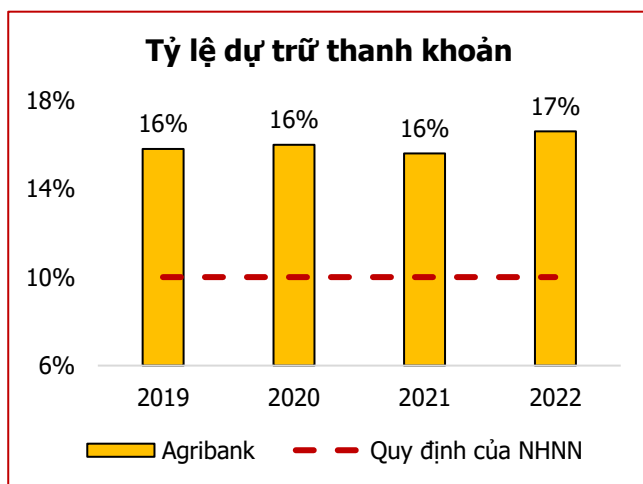
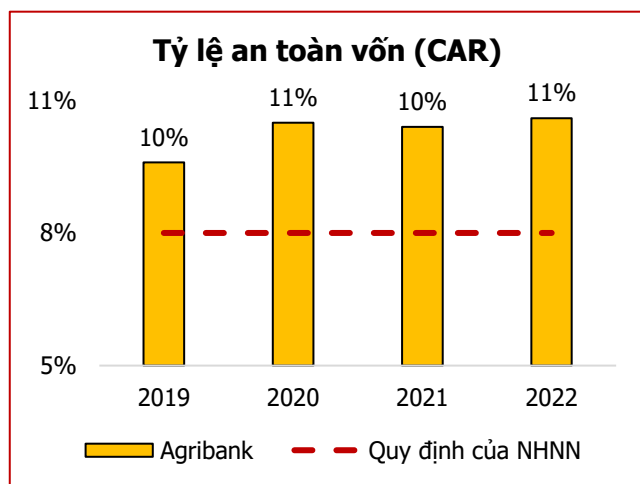
Nguồn: Fiinpro, BCTC Agribank

IV. HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU

1. Trái phiếu Agribank có độ an toàn cao

Agribank là một trong những tổ chức tín dụng có quy mô, thương hiệu hàng đầu Việt Nam và khu vực. Mức độ an toàn đầu tư mua trái phiếu Agribank là tương đương so với việc gửi tiền có kỳ hạn trong cùng hệ thống. Kết quả đánh giá của các tổ chức lớn cũng như các hệ số an toàn vốn, chỉ số thanh khoản của Agribank thể hiện trái phiếu Agribank có mức độ an toàn gần như tuyệt đối. Cụ thể:

❖ **Xếp hạng tín nhiệm đối với Agribank bằng với xếp hạng quốc gia.** Trong kỳ đánh giá tháng 8/2023, tổ chức xếp hạng tín nhiệm uy tín hàng đầu thế giới - Moody's đã tiếp tục giữ xếp hạng và triển vọng xếp hạng tín nhiệm của Agribank tại mức Ba2 (ổn định) và bằng với mức xếp hạng và triển vọng xếp hạng quốc gia của Việt Nam. Kết quả đánh giá của Moody's phản ánh tình hình tín dụng ổn định của Agribank trong thời điểm hiện tại và kỳ vọng sẽ tiếp duy trì ổn định trong 12-18 tháng tới cùng với sự hỗ trợ của các chỉ số chất lượng tài sản ổn định và cơ cấu vốn vững chắc. Theo Moody's, tỷ lệ nợ xấu của Agribank tính đến cuối tháng 6/2023 vẫn giữ ở mức ổn định so với cùng kỳ năm trước cùng tỷ lệ bao phủ nợ xấu cao, tốt hơn mặt bằng chung các ngân hàng Việt Nam, củng cố bộ đệm dự phòng vững chắc giúp ngân hàng giảm thiểu rủi ro nợ xấu.



❖ **Các hệ số an toàn vốn và thanh khoản đáp ứng tốt quy định của NHNN và đảm bảo tốt khả năng thanh toán trái phiếu.** Hệ số an toàn vốn (CAR) của Agribank cải thiện qua các năm và đến năm 2022 đạt 10,6%, cao hơn mức tối thiểu NHNN yêu cầu là 8% (Basel II) và trung bình ngành. Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn của Agribank ở mức an toàn, khoảng 25%, đảm bảo thấp hơn mức



trần NHNN quy định là 30% (bắt đầu từ ngày 01/10/2023) và tỷ lệ dự trữ thanh khoản lên tới 16,6%, cao hơn nhiều so với quy định của Ngân hàng Nhà nước là tối thiểu 10%. Ngoài ra, Agribank đã được Quốc hội thông qua phương án đầu tư bổ sung 17.100 tỷ đồng vốn điều lệ vào tháng 6/2023. Số vốn điều lệ tăng thêm sẽ là cơ sở giúp Agribank mở rộng quy mô hoạt động, quy mô tín dụng, tăng trưởng tổng tài sản và củng cố các chỉ tiêu an toàn vốn, thanh khoản, tiềm lực tài chính và đảm bảo khả năng thanh toán của ngân hàng.

2. Trái phiếu Agribank có lợi tức hấp dẫn

- ❖ Lãi suất Coupon của 2 mã Trái phiếu VBA121033 và VBA122001 đều là lãi suất thả nổi bằng lãi tiền gửi tiết kiệm 12 tháng bình quân của 4 NHTM Nhà nước cộng với mức biên độ lên tới 3,1% tùy vào kỳ hạn còn lại của trái phiếu.
- ❖ Giá thị trường hiện tại của 2 trái phiếu VBA121033 và VBA122001 lần lượt bằng khoảng 93,0% và 99,0% mệnh giá. Vì vậy, lợi tức thực tế nếu nhà đầu tư mua 2 trái phiếu này sẽ khoảng 8,3% - 8,5%/năm, cao hơn tương đối so với mức lãi suất tiền gửi hiện nay.

3. Trái phiếu Agribank dễ dàng giao dịch, cầm cố

- ❖ Trái phiếu Agribank (mã VBA121033 và VBA122001) đã được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX). Với việc niêm yết trên sàn HNX, trái phiếu Agribank đã trở nên dễ dàng tiếp cận và được đông đảo nhà đầu tư trên thị trường quan tâm. Mức giá giao dịch trái phiếu được công khai, minh bạch, cập nhật liên tục trên bảng giá như giao dịch của cổ phiếu niêm yết.
- ❖ Bên cạnh đó, Nhà đầu tư có thể sử dụng trái phiếu Agribank làm tài sản đảm bảo để cầm cố vay tiền tại tất cả các chi nhánh Agribank trên toàn quốc với mức lãi vay chỉ cao hơn lãi trái phiếu từ 0,5% tùy theo hồ sơ tín dụng của nhà đầu tư. Giá trị ngân hàng giải ngân có thể lên tới 90% tổng mệnh giá trái phiếu.

4. Cơ hội đầu tư hưởng chênh lệch giá trên sàn chứng khoán

Bên cạnh việc đầu tư trái phiếu để nắm giữ hưởng trái tức định kỳ với hiệu quả cao hơn đáng kể so với lãi suất tiền gửi, nhà đầu tư có thể mua/bán trái phiếu trên sàn HNX để hưởng chênh lệch giá. Hiện nay các mã trái phiếu Agribank VBA121033 và VBA122001 đều đang giao dịch dưới mệnh giá. Với chi phí cơ hội 5,3%/năm theo biểu lãi suất tiền



gửi kỳ hạn 12 tháng bình quân của 4 NHTM Nhà nước, Agriseco Research xác định mức giá trị hợp lý của 2 trái phiếu theo phương pháp chiết khấu dòng tiền như sau:

Mã Trái phiếu	Giá hiện tại	Mệnh giá trái phiếu	Giá trị hợp lý	Tiềm năng tăng giá
VBA121033	930.000 VND	1.000.000 VNĐ	1.062.000 VNĐ	+14%
VBA122001	99.000 VND	100.000 VNĐ	118.000 VNĐ	+19%

Giá trị thị trường của các tài sản tài chính sẽ có xu hướng giao dịch xung quanh giá trị hợp lý. Với mức định giá của các trái phiếu trên đang cao hơn so với thị giá hiện tại khoảng 14% - 19%, là cơ hội để nhà đầu tư giao dịch hưởng chênh lệch giá.

V. KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Trái phiếu Agribank phát hành ra công chúng (mã VBA121033 và VBA122001) có tính an toàn cao và đem lại cho nhà đầu tư lợi tức hấp dẫn hơn so với kênh gửi tiết kiệm truyền thống. Trái phiếu Agribank có thể dễ dàng giao dịch, cầm cố cũng như mua/bán để hưởng chênh lệch giá. Với mức giá trái phiếu VBA121033 và VBA122001 và mặt bằng lãi suất tiền gửi đang giảm thấp hiện tại, Agriseco Research đánh giá đây là cơ hội đầu tư hấp dẫn. Chúng tôi khuyến nghị **MUA** trái phiếu Agribank để nắm giữ hưởng trái tức hoặc bán hưởng chênh lệch giá khi thị giá tiến về vùng giá trị hợp lý (1.062.000 VNĐ/trái phiếu đối với trái phiếu VBA121033 và 118.000 VNĐ/trái phiếu đối với trái phiếu VBA122001).



CHỨNG KHOÁN AGRIBANK

PHÂN TÍCH TRÁI PHIẾU AGRIBANK

Ngày 25 tháng 10 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH ƯU ĐÃI

ƯU ĐÃI TỪNG BỪNG, CHÀO MỪNG SINH NHẬT

- ✓ Phí giao dịch **0,1%**;
- ✓ Lãi suất margin ưu đãi **7%/năm**;
- ✓ Thời gian áp dụng: Từ 1/10/2023 đến 31/3/2024;
- ✓ Đối tượng áp dụng: Tất cả khách hàng mở tài khoản chứng khoán từ 01/10/2023 đến 31/12/2023

GÓI SẢN PHẨM VAY MARGIN T+10

- ✓ Lãi suất margin ưu đãi **8,9%/năm**;
- ✓ **Miễn phí** giao dịch;
- ✓ Hạn mức dư nợ **500 tỷ đồng**;
- ✓ Đối tượng áp dụng: Tất cả Khách hàng đang sử dụng dịch vụ giao dịch ký quỹ chứng khoán và có đăng ký với Agriseco

GÓI CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI DÀNH RIÊNG CHO CÁN BỘ NHÂN VIÊN VÀ KHÁCH HÀNG CỦA AGRIBANK

1. Đối với CBNV của Agribank đã có tài khoản hoặc mở mới tài khoản tại Agriseco:
 - ✓ Phí giao dịch **0,1%**;
 - ✓ Lãi suất margin ưu đãi **9%/năm**;
2. Đối với Khách hàng có tài khoản tại Agribank mở mới tài khoản tại Agriseco:
 - ✓ Phí giao dịch **0,1%**;
 - ✓ Lãi suất margin ưu đãi **10%/năm**.



THÔNG TIN LIÊN HỆ

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 tòa nhà Artex, 172 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Tel: (+84 24) 6276 2666

Email: online@Agriseco.com.vn

Web: <https://Agriseco.com.vn/>

CHI NHÁNH MIỀN BẮC

Tầng 3, Tower 1, Times City, 458 Minh Khai, P. Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (+84 24) 3868 7217

CHI NHÁNH MIỀN NAM

179A Nguyễn Công Trứ (2A Phó Đức Chính), Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Tel: (+84 28) 3914 2111

CHI NHÁNH MIỀN TRUNG

Tòa nhà Agribank, số 228 đường 2/9, P. Hòa Cường Bắc, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng

Tel: (+84 23) 6367 1666

PGD NGUYỄN VĂN TRỖI

Số 207 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 10, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (+84 28) 3260 4396

HƠN 200 ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TẠI CÁC CHI NHÁNH AGRIBANK TRÊN TOÀN QUỐC

KHUYẾN CÁO

Bản tin này (gồm các thông tin, ý kiến, nhận định và khuyến nghị nêu trong bản tin) được thực hiện/gửi với mong muốn cung cấp cho nhà đầu tư thêm các thông tin liên quan đến thị trường chứng khoán. Thông tin nêu trong bản tin được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy, tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo các thông tin nêu trong bản tin này là hoàn toàn chính xác và đầy đủ. Bản tin này được thực hiện/gửi bởi chuyên viên và không đại diện/nhân danh Agriseco. Agriseco không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.



CHỨNG KHOÁN AGRIBANK

Hotline: 1900 555 582

www.agriseco.com.vn